

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2020/HS-ST
Ngày: 27-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Ông Phạm Văn Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 180/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Hoàng C, sinh năm 1988, tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Ngọc D và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/8/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 105/2014/HSPT; bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2020 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Lê Thanh Đ, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị Mộng D, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: Ấp T, xã L, thị xã N tỉnh Sóc Trăng; tất cả vắng mặt.

Người làm chứng: Trần Công L, Huỳnh Thị Kim P; tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trần Công L và vợ chồng ông Lê Thanh Đ, bà Nguyễn Thị Mộng D quen biết nhau do cùng làm tại Công ty TNHH Long H thuộc Khu Công nghiệp Kim Huy, khu 2, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 15/10/2018, L đi từ nhà trọ của mình đến Công ty TNHH Long H gặp ông Đ, bà D để nói chuyện về việc em của bà D thiếu tiền của L. Khi L đi đến quán cà phê Bazan ở khu 2, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một thì gặp bạn là Ngô Quốc S và Lê Văn K đang ngồi uống cà phê nên L vào quán uống cùng K, S. Tại đây, L nói cho K và S biết việc em của bà D là Nguyễn Thanh Trí mượn số tiền 90.000.000 đồng của L nhưng không trả rồi bỏ trốn nên L muốn gặp vợ chồng bà D để yêu cầu vợ chồng bà D trả nợ thay. Lúc này, K, S kêu L ngồi chờ. K, S đi gặp và kêu vợ chồng bà D đến nói chuyện với L. Khi K, S vừa đi khỏi quán thì C và Lâm (không rõ nhân thân) là bạn quen biết với L, K, S đến quán ngồi cùng với L. Khoảng 20 phút sau, K, S cùng ông Đ điều khiển xe mô tô biển số 83E1 – 082.XX chở bà D đến quán gặp L, C, Lâm. Tại đây, L yêu cầu ông Đ, bà D trả cho L 90.000.000 đồng mà em bà D mượn của L nhưng ông Đ, bà D không đồng ý. L dùng tay đánh vào mặt bà D. Lúc này, K dùng tay đánh vào mặt bà D nhiều cái nên ông Đ đứng dậy can ngăn thì bị C dùng ghế ngồi của quán đánh vào vùng lưng của ông Đ nhằm uy hiếp và ép buộc ông Đ, bà D trả tiền cho L. Thấy có đánh nhau nên chủ quán cà phê đến can ngăn và yêu cầu mọi người rời khỏi quán. Lúc này, L, K, S, C, Lâm yêu cầu ông Đ, bà D đi về phòng trọ của ông Đ, bà D ở số 38 đường 88, khu 2, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nói chuyện thì ông Đ, bà D đồng ý đi cùng với nhóm của L. Khi về đến phòng trọ của bà D, K tiếp tục dùng tay đánh bà D làm bà D bị thương tích ở vùng mũi và nhúm của L yêu cầu ông Đ, bà D đi đến bàn ghế đá phía trước khu nhà trọ nói chuyện. L đi đến tiệm tạp hóa trước khu nhà trọ mua 01 cuốn tập và 01 cây viết đưa cho bà D viết giấy nhận nợ thay cho em của bà D. Bà D không đồng ý thì bị L và K đe dọa sẽ tiếp tục đánh bà D, ông Đ. Lo sợ bà D bị đánh, ông Đ viết giấy nợ L số tiền 90.000.000 đồng và thế chấp cho L chiếc xe mô tô biển số 83E1 – 082.XX của ông Đ theo yêu cầu của L, K và C. Sau khi lấy giấy nợ và xe mô tô biển số 83E1 – 082.XX, nhóm của L đem xe mô tô về phòng trọ của L cất giấu. Sau đó, bà D và ông Đ đến Công an phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một. Ngày 16/10/2018, Công an phường Phú Tân yêu cầu L đến làm việc thì L khai nhận toàn bộ hành vi trên. Công an phường Phú Tân thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 83E1 – 082.XX; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 83E1 – 082.XX; 01 giấy thế chấp do ông Đ viết cho L.

Ngày 07/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định khởi tố bị can đối với Phan Hoàng C và Lê Văn K. Quá trình điều tra, C và K đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định truy nã đối với C và K và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can.

Ngày 03/3/2020, Phan Hoàng C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương bắt theo Quyết định truy nã và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 354/KLTS-TTHS ngày 22/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 83E1 – 082.55 trị giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Về các vấn đề Kc của vụ án:

+ Đối với hành vi của Trần Công L, ngày 28/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã xét xử theo Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HSST.

+ Đối với Lê Văn K, đang bị truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

+ Đối với Ngô Quốc S và người nam tên Lâm, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 199/CT-VKS – HS ngày 03/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Hoàng C về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Hoàng C mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Hoàng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ Kc có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/10/2018, tại phòng trọ số 38, đường 88, khu 2, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo C cùng Trần Công L, Ngô Quốc S và Lê Văn K đã có hành vi đánh ông Lê Thanh Đ và bà Nguyễn Thị Mộng D để buộc ông Đ, bà D viết

giấy nhận nợ nhằm chiếm đoạt xe mô tô biển số 83E1 – 082XX trị giá 18.000.000 đồng của ông Đ và bà D. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc dùng vũ lực buộc ông Đ, bà D viết giấy nhận nợ rồi chiếm đoạt xe mô tô của ông Đ, bà D là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả là bị cáo cùng đồng bọn đã chiếm đoạt của bị hại một xe mô tô. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo có hành vi đánh ông Đ để uy hiếp tinh thần ông Đ để cho đồng bọn của bị cáo chiếm đoạt tài sản nên bị cáo giữ vai trò là người giúp sức tích cực. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với hành vi của Trần Công L, ngày 28/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HSST.

Đối với Lê Văn K, đang bị truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Ngô Quốc S và người nam tên Lâm, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng C phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

3. Về án phí: Bị cáo Phan Hoàng C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền Kng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền Kng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Dũng Phạm Văn Lâm

Cao Nhật Thanh

